

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĂN LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142/TTYT - D-TTB-VTYT

Văn Lâm, ngày 14 tháng 11 năm 2023

V/v yêu cầu báo giá gói thầu mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm y tế năm 2023-2024 của Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm "

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Y tế về việc quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập. Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm y tế năm 2023-2024 của Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tài chính.

Địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Điện Thoại: 0966 696 589

3. Hình thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức- Hành chính – Tài chính

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ 30 phút ngày 14 tháng 11 năm 2023 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục : Phụ lục kèm theo

2. Địa điểm giao nhận, cung cấp hàng hóa: Tại kho của khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 72 giờ kể từ khi có thông báo

đặt hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không
- Thanh toán: Thanh toán hóa đơn trong vòng 45 ngày kể từ khi bàn giao nghiệm thu hàng hóa.

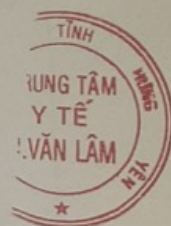
Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, D-TTB-VTTYT

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Tâm





DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, SINH PHẨM Y TẾ

T	Tên vật tư y tế, sinh phẩm y tế	Mô tả yêu cầu tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng chun 10cm x 4,5m	Nguyên liệu: dệt từ sợi cao su và sợi polyester. Màu trắng. Độ bền kéo đứt: 265N Độ giãn 100% sau khi căng 4 giờ: 7.6 Độ bền nén thùng: 433,2N. Kích thước: 10 cm x4.5m Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	12 cuộn/hộp	Cuộn	200
2	Băng cuộn	Cotton 100%, không có chất gây dị ứng, không có tinh bột và Dextrin, kích thước 10cm x 5m, 5cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn Việt Nam	10 cuộn, 20 cuộn/gói	Cuộn	3.000
3	Găng tay cao su y tế đã tiệt trùng	Chiều dài 280mm ± 5. - Chiều rộng: số 6.5 (83mm ± 5), 7.0 (89mm ± 5), 7.5 (95mm ± 5), - Có phủ bột ngô biến tính chống dính - Chế tạo từ latex cao su tự nhiên, có màu trắng kem của cao su tự nhiên. - Tiêu chuẩn: TCVN 6344:2007 - Tiệt trùng bằng khí E.O.	Túi 1 đôi, 50 đôi/hộp	Đôi	5.000
4	Găng tay cao su y tế chưa tiệt trùng có bột	Được sản xuất từ cao su thiên nhiên. Dùng được cả hai tay, bề mặt ngón tay nhám, không tiệt trùng, bột phủ đạt tiêu chuẩn Dược điển Hoa Kỳ. Không lỗ thủng, không có điểm yếu đặc tính lý, hoá: chứng nhận tiêu chuẩn TCVN 6343- 1:2007. kích cỡ:XS,S,M,L,XL. chiều rộng lòng bàn tay : XS; 75±	Hộp 50 đôi	Đôi	120.000

		10mm; S:85±10mm; M 95±10mm; L : 110±10mm; XL≥110mm. Chiều dài: min 240mm. Độ dày tối thiểu: 0,10 mm. Độ dài kéo đứt trước /sau lão hoá : min 650%/ min 500% trọng lượng bột tối đa 10mg/dm. Tiêu chuẩn chất lượng : ISO 13485, TCVN 6343-1:2007			
5	Găng tay kiểm soát tử cung	Chế tạo từ latex cao su tự nhiên, có màu trắng kem của cao su tự nhiên. có phủ bột chống dính, dùng được cho cả tay phải tay trái, chưa tiệt trùng Chiều dài 500± 10mm TCVN6343-1:2007	30 đôi/hộp	Đôi	100
6	Ống nội khí quản 2 nòng các số	*Lưu 29 ngày, 2 nòng riêng biệt, có bóng có cửa sổ. * Có lỗ cửa sổ phía trên bóng, có số 4; 6; 8(OD: 9.4-12.2mm; ID: 5.0-7.7mm, độ dài ống 65-81mm, đường kính bóng 20-27mm.	Túi 1 chiếc	Chiếc	20
7	Ca-nuyn mở khí quản các loại các cỡ	Ống thông đường thở được làm từ nhựa cứng PE, không có độc tố, và không gây kích ứng. Có các cỡ từ 40mm đến 120mm. Đầu canuyn có màu sắc khác nhau giúp phân biệt các cỡ. Được tiệt trùng bằng khí EO. Đạt TC ISO 13485	Túi 1 chiếc	Chiếc	20
8	Đầu côn trắng, xanh hoặc vàng	Làm bằng nhựa PP, không có màng lọc, đầu tip có khóa hoặc không khóa Đầu côn trắng: Thể tích tối đa 10ul (tương đương 0,01ml); Đầu côn vàng: thể tích tối đa 200ul (tương đương 0.2ml). Đầu côn	500 chiếc/túi	Chiếc	30.000

		xanh: Thể tích tối đa 1000ul (tương đương 1ml)			
9	Đè lưỡi gỗ	Chế tạo từ gỗ tự nhiên được trich nhựa trước khi đưa vào sản xuất; đạt độ cứng (độ bền gãy) và độ láng đúng tiêu chuẩn. Đóng gói rời: mỗi sp/bao bì; 100 bao/hộp; Kích thước 150mmx20mmx2mm (+-10%)	100 chiếc/hộp	Chiếc	10.000
10	Mask thở khí dung các cỡ dùng một lần	Nguyên liệu thô: - Được làm từ nhựa PVC y tế, mềm, trong suốt, không gây kích ứng, không chứa DEHP mang đến sự an toàn và thoải mái tối đa cho bệnh nhân Ống oxy: - Dây dẫn chính có chiều dài 2m, dây không bị vặn xoắn - Thiết kế lumen hình sao để giảm thiểu nguy cơ chặm dứt luồng không khí khi nó bị gấp khúc - Có đầu nối trượt luer (thông thường) và đầu nối khóa luer (loại mới phổ biến), trong khi đầu nối khóa luer được thiết kế để kết nối chặt chẽ hơn với hệ thống cung cấp oxy trung tâm trong bệnh viện Mặt nạ: - Thiết kế tiện dụng tạo điều kiện che phủ đầy đủ và cho phép hít đủ thuốc khí dung	1 cái/túi	Cái	1.500

		<ul style="list-style-type: none"> - Kẹp mũi có thể điều chỉnh giúp vừa vận thoải mái và tránh di chuyển không theo hướng, uốn mép tốt - Lỗ dày chống gãy mép mặt nạ khi kéo dây thun Bầu đựng thuốc (Bầu khí dung) - Được tạo từ 2ml → 6ml Dây đeo đàn hồi: - Độ đàn hồi tốt, không bị vận xoắn, cho phép dài hơn hoặc ngắn hơn để cố định đầu bệnh nhân khác nhau - Có dây buộc để tránh bị tuột khỏi mặt nạ Tiết trùng bằng khí EO 			
11	Ống chống đông EDTA có nút cao su	Ống nghiệm EDTA 2ml nắp cao su, mous thấp. Tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/ hộp	Cái	10.000
12	Ống chống đông EDTA có nút nhựa	Ống nghiệm nhựa PP. Kích thước 13x75mm. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm Hbalc...) - Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid Dipotassium (EDTA K2) - Nắp nhựa. - Ống nghiệm được đóng trên đế mous cao hoặc đế mous thấp.	100 cái/ hộp	chiếc	10.000
13	Ống nghiệm Heparin	Ống nghiệm Heparin (Lithium)	100 cái/ hộp	Chiếc	40.000

14	Gel siêu âm (can 5 lít)	Phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, không gây bẩn quần áo, không gây hại đầu dò, không gây mẫn cảm hoặc rát da. Can 5 lít	5lít/can	Can	10
15	Miếng dán máy điện xung các cỡ	Miếng dán máy điện xung (loại 4.5x6cm và loại 5.5x9cm) dùng trong y tế. Thích hợp máy vật lý trị liệu	6 miếng/túi	Miếng	300
16	Miếng dán máy điện xung (5.5x9cm)	Miếng dán máy điện xung loại 5.5x9cm dùng trong y tế. Thích hợp máy vật lý trị liệu	6 miếng/túi	Miếng	200
17	Cốc đựng bệnh phẩm (Bịch 100 chiếc)	Cốc có nắp và thân dày vừa phải, có khả năng chịu lực tốt. Nắp có thiết kế lưới gá nhằm chống rò rỉ, có nhãn để ghi thông tin. Được sử dụng trong các phòng xét nghiệm của bệnh viện, phòng khám đa khoa	100 chiếc/bịch	Chiếc	1.000
18	Giấy in điện tim 03 cần 6,3cm hoặc 8cm	Giấy in tương thích với máy điện tim 3 cần, kích thước 6,3cm.	10 cuộn/túi	Cuộn	300
19	Giấy in siêu âm đen trắng	Giấy in siêu âm 110mm x 20m	10 cuộn/hộp	Cuộn	100
20	Giấy in màu máy nội soi tai mũi họng	Giấy in ảnh nội soi tai mũi họng. Kích thước: 210x297mm (khổ A4)	20 tờ/xấp	Tờ	2.000
21	Lam kính	Đảm bảo độ trong suốt, không trầy xước, đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Hộp 72 lam	72 cái/hộp	hộp	20
22	Phin lọc khí đo chức năng hô hấp tương thích với máy Chest-HI	Filter lọc khuẩn mỏng nhẹ, màng lọc khuẩn màu trắng được dệt từ chất liệu lọc khuẩn. Khả năng lọc tới 99,99%. Đạt TC ISO 13485. Tương thích với máy Chest-HI	Túi 1 chiếc	Chiếc	500

23	Test thử phát hiện sớm HIV (Kháng nguyên, kháng thể)	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99.8%. - 1 test thử bao gồm: Phức hợp vàng: Kháng nguyên HIV-1 gp41, p24, HIV-2 gp36 tái tổ hợp – chất keo vàng ($1,0 \pm 0,2 \mu\text{g}$); Vạch thử 1: Kháng nguyên HIV - 1 tái tổ hợp (gp41, p24) ($0,625 \pm 0,125 \mu\text{g}$); Vạch thử 2: Kháng nguyên HIV - 2 tái tổ hợp (gp36) ($0,5 \pm 0,1 \mu\text{g}$); Vạch chứng: Huyết thanh dê có kháng thể HIV ($0,75 \pm 0,15 \mu\text{g}$). - Thời gian trả kết quả: 10 – 20 phút - Thể tích mẫu sử dụng: huyết thanh/huyết tương: 10 uL; máu toàn phần: 20uL - Nhiệt độ bảo quản: 1 – 30 °C - Không có phản ứng chéo với các mẫu thẩm tách máu, mẫu rối loạn đông máu, mẫu chứa yếu tố dạng thấp, mẫu dương tính với kháng thể kháng HCV và mẫu máu phụ nữ mang thai. - Được ban hành trong Hướng dẫn Quản Lý, Điều trị và chăm sóc HIV/AIDS của BHYT hiện hành. - Được đánh giá bởi WHO, USAID, được ban hành trong Khuyến cáo phương 	Hộp 100 test	Test	200
----	--	---	--------------	------	-----

		<p>cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương.</p> <p>- Quy cách: Hộp 100 test</p>			
24	Test viêm gan E	<p>Xét nghiệm phát hiện kháng thể IgM kháng Hepatitis E Virus</p> <p>- Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương</p> <p>- Độ nhạy: 100 % ; Độ đặc hiệu: 99.49 %</p> <p>Thành phần Kit thử:</p> <p>'- Kháng nguyên HEV tái tổ hợp (HEV recombinant antigen): 15 µg/ml</p> <p>- Avidin: 15µg/ml;</p> <p>- Kháng thể kháng chuỗi V-IgM người (Anti-human IgM µ-chain antibody): 2.5 mg/ml;</p> <p>- Biotin: 2.0 mg/ml.</p>	30 Test/hộp	Test	200

25	Bộ nhuộm lao	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Ziehl Neelsen tìm trực khuẩn kháng acid. Bao gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Carbon Fuchsin, Alcohol acid và Methylen Blue.	Bộ 3 chai 250ml	Bộ	15
26	Dầu soi kính hiển vi	Dầu soi kính là loại dầu trong suốt có chiết suất cao, có tác dụng làm giảm đáng kể sự tán xạ ánh sáng, làm tăng độ phân giải của hình ảnh; Thể tích: 500ml	Chai 500ml	Chai	1
Cộng khoản : 26 khoản					

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá/

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi.... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.